

KẼ TÓM TẮT TÁC PHẨM VƯỢT THÁC CỦA ĐOÀN GIỎI

1. Dàn ý kể tóm tắt văn bản Vượt thác của Đoàn Giỏi

a. Mở bài:

- Giới thiệu khái quát về tác giả Đoàn Giỏi.
- Giới thiệu về văn bản “Vượt thác” (xuất xứ, tóm tắt, khái quát giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật...).

b. Thân bài:

- Con thuyền qua đoạn sông phẳng lặng trước khi tới chân thác:
 - + Cánh buồm nhỏ căng phồng, thuyền rẽ sóng lướt bon bon như đang nhớ núi rừng.
 - + Những chiếc thuyền chèo đầy cau tươi, dây mây, dầu rái, những chiếc thuyền chở mít, chở quế.
 - + Thuyền nào cũng xuôi chậm chậm.
 - + Ở ngã ba sông, chung quanh là những bãi dâu trải ra bạt ngàn.
 - + Càng về ngược, vườn tược càng um tùm.
 - + Dọc sông, những chòm cây cổ thụ dáng mãnh liệt, đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước.
 - + Núi cao.
- Thuyền qua đoạn sông nhiều thác dữ: thuyền đến Phường Rạnh, thuyền chuẩn bị vượt nhiều thác nước.
- Thuyền khi đã đi qua thác dữ:
 - + Con người: chú Hai vút sào, ngòi xuống thở không ra hơi.
 - + Dòng sông chảy quanh co dọc những núi cao sừng sững.
 - + Dọc sườn núi, những cây to mọc giữa những bụi lúp xúp, nom xa như những cụ già vung tay hô đám con cháu tiến về phía trước.
- Nhân vật dựng Hương Thư:
 - + Cởi trần.
 - + Như pho tượng đồng đúc.
 - + Các bắp thịt cuộn cuộn.
 - + Hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa.
 - + Co người phóng sào.
 - + Thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt.
 - + Ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh, hùng vĩ.

c. Kết bài:

- Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản:
 - + Nội dung: Bài văn miêu tả cảnh vượt thác của con thuyền trên sông Thu Bồn, làm nổi bật vẻ hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên nền cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ.

+ Nghệ thuật: so sánh, nhân hóa, điểm nhìn trên con thuyền theo hành trình vượt thác rất tự nhiên, sinh động, trí tưởng tượng phong phú,...

2. Bài văn kể tóm tắt tác phẩm Vượt thác

Đoạn văn này trích từ chương XI trong truyện Quê nội, một trong những tác phẩm thành công nhất của Võ Quảng. Truyện viết về cuộc sống ở một làng quê ven sông Thu Bồn (làng Hoà Phước), tỉnh Quảng Nam vào những ngày sau Cách mạng tháng Tám 1945 và những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Nhân vật chính của truyện là hai em thiếu niên có tên là Cục và Cù Lao.

Tác giả miêu tả dòng sông Thu Bồn và quang cảnh hai bên bờ trong một cuộc vượt thác của con thuyền do dượng Hương Thư chỉ huy, từ làng Hoà Phước lên thượng nguồn để lấy gỗ về dựng trường học cho làng. Qua đó làm nổi bật vẻ hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên cái nền là khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp.

Hai câu văn mở đầu xác định điểm cuối nguồn bắt đầu về thượng nguồn của dòng sông, cũng là hai câu giới thiệu kinh nghiệm đầu của nghề lái đò: thuyền về ngược thì nhờ hướng gió, về xuôi thì nương theo dòng chảy của sông. Dượng Hương Thư, nhân vật chính trong đoạn văn này có thừa kinh nghiệm ấy. Bởi vậy, “gió nồm vừa thổi”, gió đông nam thổi từ biển vào đất liền là dượng đã nhổ sào, giương cánh buồm nhỏ đón gió cho “Thuyền rẽ sóng lướt bon bon núi rừng phải lướt cho nhanh để về cho kịp”. Câu văn so sánh bằng phép nhân hóa thể hiện thuyền cùng người nhớ quê, đồng thời giới thiệu khoảng đường sông xa mà người và thuyền phải vượt qua.

Đứng trên con thuyền, tác giả ngắm bầu trời và dòng sông, trong lòng trào lên một cảm xúc mãnh liệt. Hơi văn cuộn cuộn như con thuyền lướt sóng: Cánh buồm nhỏ căng phồng. Thuyền rẽ sóng lướt bon bon như đang nhớ núi rừng phải lướt cho nhanh để về cho kịp.

Đoạn sông ở vùng đồng bằng thật êm đềm, hiền hoà thơ mộng, thuyền bè tấp nập. Hai bên bờ là những bãi dâu trải ra bạt ngàn đến tận những làng xa tít. Là miền quê trù phú: Thỉnh thoảng chúng tôi gặp những thuyền chài đầy cau tươi, dây mây, dầu rái, những thuyền chở mít, chở quế. Thuyền nào cũng xuôi chậm chậm. Càng về ngược, vườn tược càng um tùm.

Đến đoạn nhiều thác ghềnh thì cảnh vật hai bên bờ sông cũng thay đổi: những chòm cổ thụ đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước, rồi núi cao đột ngột hiện ra như chắn ngang trước mặt. Ở đoạn sông có nhiều thác dữ, tác giả đặc tả hình ảnh dòng nước: Nước từ trên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng chảy đứt đuôi rắn. Dòng chảy dữ dội đã được tác giả miêu tả thật ấn tượng.

Những đoạn văn còn lại, Võ Quảng tả cảnh làng xóm hai bên bờ sông, cùng với dượng Hương Thư, chú Hai và thằng Cù Lao vượt thác. Đó là cảnh ngã ba sông với “những bãi dâu trải ra bạt ngàn đến tận những làng xa tít” là cảnh lâu lâu lại gặp những thuyền xuôi theo con nước chở “đầy cau tươi, dây mây, dầu rái, những thuyền chở mít, chở quế”. Câu văn giới thiệu giao thông đường thủy vừa giới thiệu sản phẩm của vùng quê miền núi Quảng Nam. Trái cây vườn thì có cau tươi, mít, dây mây, dầu rái, quế là quà tặng của núi rừng. Đây là nguồn lợi về kinh tế. Rồi “những chòm cổ thụ dăm mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước. Núi cao như đột ngột hiện ra chắn ngang trước mặt”. Câu văn nhân hóa khiến tâm hồn người đọc lắng lại. Câu văn so sánh khiến người đọc ngỡ ngàng trước sự hùng vĩ của núi sông. Cả hai hình ảnh như là dấu hiệu của tự nhiên báo trước chặng đường khó khăn: “Thuyền chuẩn bị vượt nhiều thác nước”.

Hai đoạn văn kế tiếp, Võ Quảng tập trung viết về dượng Hương Thư và chuyên vượt thác cổ Cò. Mô tả ngọn thác này nhà văn viết: “Nước từ trên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng chảy đứt đuôi rắn”. Hình ảnh so sánh ấy biểu thị mức độ nguy hiểm của dòng thác.

Dòng nước chảy “đứt đuôi rắn” kia cho thấy dòng thác giữa hai vách đá dựng đứng đang trườn trên đá có mồm nhô ra khiến dòng nước gãy khúc.

3. Em hãy kể tóm tắt tác phẩm **Vượt thác**

Cảnh "Vượt thác" trích từ chương XI truyện dài "Quê nội" của nhà văn Võ Quảng. Con sông được nói đến là sông Thu Bồn thuộc tỉnh Quảng Nam. Cách mạng tháng Tám thành công, nhân dân làng Hòa Phước chủ trương xây trường học cho con em mình. Dượng Hương Thư được cất cử đưa thuyền lên Dũi Chiêng mua gỗ đem về xây trường học. Đoàn đi Dũi Chiêng có bốn người: Dượng Hương Thư, chú Hai Quân và hai thiếu niên là Cù Lao và Cục. Cảnh vượt thác Cỏ Cò được miêu tả và cảm nhận qua cảm xúc và tâm hồn của Cục. Đây là lần đầu tiên trong đời chú, một chuyến lên rừng, vượt thác đầy háo hức và thú vị. Chất thơ trên trang văn Võ Quảng dào dạt qua cảnh "Vượt thác" này.

Vượt thác là một bức tranh thiên nhiên hùng vĩ trên dòng sông Thu Bồn. Ở đó người ta thấy được "những bãi dâu bạt ngàn đến tận những làng xa tít". Khung cảnh như mở ra một nơi nhộn nhịp thuyền bè qua lại với những chuyến đò chở giầy mây, dầu rái, quế. Tất hòa vào một nhịp sống năng động ở nơi đây. Dọc bờ sông "những chòm cổ thụ dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước" Những chòm cổ thụ được tác giả nói ở đầu và cuối đoạn văn đều mang một dụng ý riêng. Ở đoạn đầu nó như báo hiệu sự khó khăn thử thách đang chờ trước mắt con người. Thuyền phải vượt qua nhiều thác dữ. Nước ngày một lên cao phóng giữa hai vách đá dựng đứng. Dượng Hương một mình với cơn lũ thuyền cứ vùng vằng cứ chực tụt xuống. Và cho đến chiều tối, thì con thuyền cũng vượt qua khỏi thác cỏ cò. Ở những dòng cuối này người ta lại thấy "dọc sườn núi, những cây to mọc giữa những bụi lúp xúp nom xa như những cụ già vung tay hô đám con cháu tiến về phía trước" cảnh vật như hòa vào niềm vui chung cùng con người, chiếc thuyền đã vượt qua cơn thác lũ, con người đã chiến thắng được thiên nhiên.

Giữa khung cảnh hoang dã và dữ dội ấy, hình ảnh con người hiện lên thật đẹp, thật khỏe. Sự hiểm trở hiện lên qua việc miêu tả những động tác dũng mãnh của dượng Hương Thư và mọi người khi chống thuyền vượt thác: Dượng Hương Thư đánh trần đứng sau lái co người phóng chiếc sào xuống lòng sông nghe một tiếng "xoạc"! Thép đã cắm vào sỏi! Dượng Hương ghì chặt trên đầu sào, lấy thế trụ lại, giúp cho chú Hai và thằng Cù Lao phóng sào xuống nước. Chiếc sào của dượng Hương dưới sức chống bị cong lại. Nước bị cản văng bọt tứ tung, thuyền vùng vằng cứ chực tụt xuống, quay đầu chạy về lại Hòa Phước.

Điều đặc sắc trong nghệ thuật miêu tả ở đoạn này là sự phối hợp miêu tả cảnh vật thiên nhiên với hoạt động của con người đưa thuyền ngược dòng, vượt thác. Cảnh thiên nhiên hiện lên thật đẹp đẽ và phong phú. Trung tâm của bức tranh là hình ảnh con người mà nổi bật là vẻ rắn rỏi, dũng mãnh của dượng Hương Thư: Những động tác thả sào, rút sào rập ràng nhanh như cắt. Thuyền cố lần lên. Dượng Hương Thư như một pho tượng đồng đúc, các bắp thịt cuồn cuộn, hai hàm răng cắn chặt, quai hàm bạnh ra, cặp mắt nảy lửa ghì trên ngọn sào giống như một hiệp sĩ của Trường Sơn oai linh hùng vĩ.

Gợi mở liên tưởng là một nét đẹp trong câu văn xuôi của Võ Quảng. Do đó, chất thơ từ cảnh vật, từ tâm hồn đồng hiện. Bé Cục nhìn thấy bao la cảnh lạ. Những con thuyền xuôi dòng "chất đầy cam tươi, dây mây, dầu rái". Có những thuyền "chờ mít, chờ quế". Con sông Thu Bồn là mạch máu, là nguồn sống xứ Quảng. Vì chờ đầy, chờ nặng lâm thổ sản, nên "thuyền nào cũng xuôi chậm chậm". Một cuộc sống ấm no, một miền rừng hào phóng... Càng ngược dòng sông, cảnh sắc sông núi càng đầy sức sống, hữu tình nên thơ. Vườn tược tốt tươi "um tùm". Những chòm cổ thụ "dáng mãnh liệt đứng trầm ngâm lặng nhìn xuống nước". Cổ thụ được nhân hóa gợi tả vẻ đẹp hùng vĩ, thâm nghiêm của chốn đại ngàn rừng thiêng, rừng thẳm.

Đọc xong tác phẩm "Vượt thác" của Võ Quảng cho ta thấy được cảnh vượt thác của con thuyền trên sông Thu Bồn, làm nổi bật vẻ đẹp hùng dũng và sức mạnh của con người lao động trên nền cảnh thiên nhiên rộng lớn, hùng vĩ. Với nghệ thuật đặc sắc nhà văn đã tả cảnh, tả người từ điểm nhìn trên con thuyền theo hành trình vượt thác rất tự nhiên và sinh động.

www.eLib.vn